

Số: 44/2021/QĐST - HNGĐ

*Lang Chánh, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” thụ lý số: 55/2021/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Nh - sinh năm: 1979

Và anh Đinh Văn S - sinh năm: 1973

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Văn S kết hôn do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 29 tháng 6 năm 1999 là nơi anh S thường trú trước đây. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian dài cho đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ, chồng không hợp, vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm sống dẫn đến bất hòa kéo dài, cuộc sống vợ, chồng không hạnh phúc; không còn niềm tin vào nhau nữa. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng vợ chồng vẫn không hòa hợp được.

Đến nay chị Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Văn S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không có, không thể chung sống được nữa nên tự nguyện thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh công nhận sự thuận tình ly hôn của hai người.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Văn S có một con chung là Đinh Tùng D, sinh ngày 16/01/2001; hiện nay Đinh Tùng D đã đủ tuổi thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, có đủ khả năng lao động để lo

cuộc sống riêng nên chị Nh, anh S thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3]. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Văn S thỏa thuận tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án xem xét.

[4]. Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Văn S thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 22/11/2021, Toà án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành; hai bên thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc không chia tài sản chung; con chung đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, tự lao động để lo cuộc sống riêng nên thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết và thỏa thuận việc chịu lệ phí dân sự sơ thẩm. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, có đủ điều kiện để công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Văn S thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: AA/2021/0015607 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh. Chị Nguyễn Thị Nh đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã T, huyện H;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Minh**